Người ký: Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ
Email: vpubndtpct@cantho.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Cần Thơ
Thời gian ký: 29.08.2019 08:33:44 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 133 /KH-UBND	*Cần Thơ, ngày 28 tháng 8 năm 2019*

KẾ HOẠCH
Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Cần Thơ năm 2019

Thực hiện Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 và Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Cần Thơ năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2019, đồng thời xác định đối tượng thụ hưởng chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2020 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện tại địa bàn ấp, khu vực và xã, phường, thị trấn; công khai, dân chủ, đúng quy trình, có sự tham gia của các cấp, các ngành liên quan và của người dân; bảo đảm đúng đối tượng, không trùng lắp, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng của địa phương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền

Thực hiện thông tin, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019 bằng các phương tiện thông tin đại chúng, với các nội dung:

a. Chuẩn nghèo theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều giai đoạn 2016 - 2020 gồm cả mức chuẩn chính sách, chuẩn mức sống tối thiểu và mức thiếu hụt đa chiều (theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ).

b. Mục đích chính của công tác rà soát là để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2019 và xác định đối tượng thụ hưởng chính sách giảm

nghèo, an sinh xã hội, năm 2020 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

c. Nội dung chính của công tác rà soát là xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo căn cứ vào thực tế nhân khẩu, việc làm, tài sản, tư liệu sản xuất của hộ gia đình.

d. Khuyến khích các hộ gia đình chủ động đăng ký tham gia rà soát nếu nhận thấy mức thu nhập bình quân của hộ gia đình và các dịch vụ xã hội cơ bản còn thiếu hụt nằm trong chuẩn nghèo, cận nghèo theo quy định.

đ. Kết thúc rà soát, ấp, khu vực và cấp xã phải lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh mới và thoát nghèo, thoát cận nghèo cuối năm; thống nhất danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2019 có sự giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và ý kiến tham gia của người dân.

2. Tập huấn công cụ điều tra rà soát

Tổ chức tập huấn quy trình, phương pháp và công cụ rà soát cho giám sát viên quận, huyện và rà soát viên xã, phường, thị trấn, ấp, khu vực, với những nội dung sau:

a. Hướng dẫn thực hiện công tác tuyên truyền.

b. Hướng dẫn phương pháp lập danh sách hộ cần khảo sát (Danh sách 1 và danh sách 2)

c. Hướng dẫn phiếu khảo sát hộ gia đình (Phiếu B), phiếu thu thập thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo (Phiếu C).

d. Hướng dẫn cách thức tổ chức họp dân thông qua kết quả rà soát.

đ. Hướng dẫn cách thức lập các biểu mẫu tổng hợp và báo cáo.

3. Tổ chức rà soát

a. Thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2019 trên địa bàn thành phố, theo quy trình rà soát do Văn phòng Quốc gia Giảm nghèo thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai; đảm bảo tính công khai, minh bạch, có sự tham gia của người dân và đúng tiến độ theo lộ trình kế hoạch đề ra.

b. Thực hiện quản lý hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn quận, huyện, thành phố bằng phần mềm trực tuyến thống nhất cả nước, do Văn phòng Quốc gia giảm nghèo phối hợp Ban Quản lý dự án "Tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam" và Trung tâm Thông tin thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và chuyển giao.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ ngày 01 tháng 9 năm 2019 đến ngày 15 tháng 9 năm 2019.

a. Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019 quận, huyện, xã, phường, thị trấn.

b. Xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019 quận, huyện, xã, phường, thị trấn.

c. Tập huấn quy trình, công cụ rà soát cho giám sát viên thành phố, quận, huyện và rà soát viên xã, phường, thị trấn, ấp, khu vực.

d. Tổ chức thông tin tuyên truyền mục đích, ý nghĩa cuộc rà soát đến tận cán bộ cơ sở và hộ dân để hiểu và cùng tham gia.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đồng loạt thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ cuối năm với các bước sau:

a. Từ ngày 16 tháng 9 năm 2019 đến ngày 19 tháng 9 năm 2019: chỉ đạo các ấp, khu vực xác định và lập danh sách các hộ gia đình cần rà soát trên địa bàn (Phiếu A, ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH), bao gồm danh sách các hộ có khả năng rơi xuống nghèo, cận nghèo (Phụ lục 2c, danh sách 1) và danh sách các hộ có khả năng thoát nghèo, thoát cận nghèo (Phụ lục 2d, danh sách 2).

b. Từ ngày 19 tháng 9 năm 2019 đến ngày 01 tháng 10 năm 2019: tổ chức rà soát (Sử dụng mẫu phiếu B), phân loại các hộ trong danh sách cần rà soát theo từng nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh mới; nhóm hộ thoát nghèo, nhóm hộ thoát cận nghèo.

c. Từ ngày 02 tháng 10 năm 2019 đến ngày 10 tháng 10 năm 2019

- Thống kê, phân loại các nhóm hộ từ kết quả khảo sát (Phiếu B).
- Họp cán bộ ấp và khu vực để thống nhất kết quả phân loại hộ.
- Tổ chức họp dân thông qua kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

d. Từ ngày 11 tháng 10 năm 2019 đến ngày 15 tháng 10 năm 2019

- Báo cáo kết quả rà soát kèm theo các biểu rà soát gồm: Phiếu A1, A2, Danh sách 1, Danh sách 2, Phiếu B, Phiếu C, Biểu tổng hợp số 1, Biên bản họp cán bộ ấp và khu vực, Biên bản họp dân về Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- Thu thập thông tin về đặc điểm, điều kiện sống của hộ nghèo, cận nghèo phát sinh mới (Phiếu C).

đ. Từ ngày 16 tháng 10 năm 2019 đến ngày 26 tháng 10 năm 2019

- Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã, phường, thị trấn niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh mới; hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo cuối năm 2019; danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2020 (Bao gồm hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh thường xuyên trong năm và định kỳ rà soát cuối năm) tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nhà Thông tin ấp, khu vực và trên hệ thống truyền thanh trong thời gian 07 ngày làm việc.
- Trong trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát xã,

phường, thị trấn cần tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát theo đúng quy trình.

e. Từ ngày 27 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 10 năm 2019

- Ban Chỉ đạo rà soát xã, phường, thị trấn tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm trên địa bàn, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân quận, huyện có ý kiến thẩm định, phê duyệt (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, kèm theo danh sách hộ nghèo, cận nghèo phát sinh mới; hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo cuối năm; danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2020 và các biểu thống kê, tổng hợp được ban hành theo Thông tư hướng dẫn);

- Ban Chỉ đạo rà soát xã, phường, thị trấn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chính thức công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh mới; hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo cuối năm trên địa bàn, sau khi có ý kiến thẩm định, phê duyệt của Ủy ban nhân dân quận, huyện (hoặc sau khi đã tổ chức kiểm tra, phúc tra theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện);

- Theo dõi, cập nhật những thay đổi, biến động trong năm về đặc điểm, điều kiện sống của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn (theo biểu mẫu Excel do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện chuyển giao) để phục vụ cho công tác cập nhật dữ liệu, quản lý và thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn.

3. Từ ngày 31 tháng 10 năm 2019 đến ngày 09 tháng 11 năm 2019, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo quận, huyện thực hiện.

a. Thẩm định, kiểm tra kết quả rà soát của các xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức phúc tra nếu nhận thấy kết quả rà soát chưa phản ánh đúng thực trạng nghèo, cận nghèo trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

b. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát trên địa bàn, danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo cuối năm 2018, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2020 của toàn quận, huyện; đồng thời báo cáo chính thức kết quả rà soát về Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

4. Từ ngày 10 tháng 11 năm 2019 đến ngày 24 tháng 11 năm 2019.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo (Biến động tăng giảm trong năm và kết quả rà soát cuối năm trên địa bàn) vào hệ thống MIS những thay đổi, biến động trong năm về đặc điểm, điều kiện sống của hộ nghèo, hộ cận nghèo để phục vụ cho việc thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và công tác quản lý đối tượng trên địa bàn.

5. Từ ngày 25 tháng 11 năm 2019 đến ngày 10 tháng 12 năm 2019.

a. Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố thực hiện thẩm định, kiểm tra kết quả rà soát của quận, huyện hoặc tổ chức phúc tra nếu nhận thấy kết quả rà soát chưa phản ánh đúng thực trạng nghèo, cận nghèo trên địa bàn quận, huyện.

b. Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố tổng hợp kết quả rà soát của quận, huyện tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2018 trên địa bàn thành phố và báo cáo chính thức kết quả rà soát về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (thông qua Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Ban Chỉ đạo thành phố: thực hiện từ nguồn kinh phí được Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 cho các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố.

2. Ban Chỉ đạo quận, huyện, xã, phường, thị trấn: do ngân sách quận, huyện bố trí để thực hiện theo quy định về chế độ tài chính hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a. Là đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố.

b. Tổ chức tập huấn quy trình, công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho giám sát viên thành phố, quận, huyện và lực lượng rà soát viên xã, phường, thị trấn, ấp và khu vực.

c. Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện rà soát.

d. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2019 và báo cáo kết về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Đề nghị Cục Thống kê thành phố

Cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân quận, huyện số liệu về dân số (số hộ, số khẩu, nam, nữ) của từng xã, phường, thị trấn, quận, huyện trước ngày 01 tháng 9 năm 2019, để các địa phương làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn sau rà soát.

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a. Căn cứ kế hoạch chung của thành phố, xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức rà soát trên địa bàn; đảm bảo quy trình thực hiện, tiến độ thực hiện, phê

duyệt và báo .

b. Chỉ đạo các Phòng, Ban trực thuộc và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện đầy đủ quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo tính chính xác, tạo nên sự nhất trí cao trong nội bộ và nhân dân về kết quả rà soát.

c. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát địa bàn trong suốt quá trình thực hiện rà soát, nhằm hạn chế những sai sót và kịp thời uốn nắn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

d. Phê duyệt kết quả điều tra rà soát trên địa bàn kèm theo các biểu tổng hợp số 4a, 4b, 4c, 4d, 4đ theo Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH; danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo; hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh năm 2019; danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2020 của quận, huyện và báo cáo kết quả rà soát về Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 10 tháng 11 năm 2019 (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) kịp thời, đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo có ý nghĩa rất lớn trong việc đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019 và cũng là cơ sở để xây dựng và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo năm 2020; Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện quan tâm và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra chặt chẽ tiến độ thực hiện để đảm bảo đạt mục tiêu kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:
- VPQG về giảm nghèo;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- CT, PCT.UBND TP (1AB);
- Cục Thống kê;
- Sở Tài chính;
- Sở LĐ-TB&XH;
- UBND quận, huyện;
- VP.UBND TP (3ABC);
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu VT.TP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Võ Thị Hồng Ánh